TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 193/2019/QĐST-VDS	Lào Cai, ngày 26 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc "Yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha, mẹ về thay đổi người trực tiếp sau khi ly hôn"

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Thái Hà.

Thư ký phiên họp: Ông Lương Thế Trung -Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên họp: Bà Hoàng Thị Hiệp-Kiểm sát viên**.**

Ngày 26 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 215/2019/TLST-VDS ngày 29 tháng 8 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha, mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn", theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số : 07/2019/QĐST-VDS ngày 20 tháng 9 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị: Quách Thị Th, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Tổ 18, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

Anh: Trần Tuấn A, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khu 8, xã Ng, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ;

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự , bản tự khai và tại phiên họp của chị Quách Thị Th và anh Trần Tuấn A trình bày: Anh Trần Tuấn A và chị Quách Thị Th kết hôn ngày 23 tháng 02 năm 2009, tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Đến ngày 27 tháng 12 năm 2017, tại bản án số 54/2017/HNGĐ-ST của Tòa án nhân dân thành phố L đã quyết định xử chị Quách Thị Th được ly hôn với anh Trần Tuấn A, giao cháu Trần An Ng, sinh ngày 27 tháng 11 năm 2009 cho chị Quách Thị Th quyền trực tiếp trông nom , nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi, anh Trần Tuấn A không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung . Sau khi ly hôn chị Quách Thị Th được nuôi dưỡng cháu Trần An Ng đến nay nhưng do điều kiện khả năng thu nhập , khả năng nuôi dưỡng cháu chưa được đảm bảo, anh Trần Tuấn A thu nhập ổn định có điều kiện khả năng

nuôi con chung. Vì vậy, chị Quách Thị Th, anh Trần Tuấn A thỏa thuận yêu cầu Tòa án công nhận thỏa thuận về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn như sau: Anh Trần Tuấn A là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần An Ng, sinh ngày 27 tháng 11 năm 2009 đến tuổi trưởng thành, chị Quách Thị Th không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại phiên họp, kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Trong quá trình thụ lý, giải quyết việc dân sự, thẩm phán, thư ký đã tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; việc chấp hành pháp luật của đương sự trong quá trình giải quyết việc dân sự là đúng pháp luật. Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 29; Điều 149; Điều 370; Điều 371 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu của của chị Quách Thu Th và anh Trần Tuấn A về việc "Yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha, mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn", giao cháu Trần An Ng, sinh ngày 27 tháng 11 năm 2009 cho anh Trần Tuấn A quyền trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi, chị Quách Thu Th không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, lời trình bày của người yêu cầu và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Tòa án nhân dân thành phố L nhận định.

[1] Tại bản án số 54/2017/HNGĐ-ST ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố L đã quyết định xử chị Quách Thị Th được ly hôn với anh Trần Tuấn A, giao cháu Trần An Ng, sinh ngày 27 tháng 11 năm 2009 cho chị Quách Thị Th quyền trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi, anh Trần Tuấn A không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn chị Quách Thị Th nuôi dưỡng cháu Trần An Ng đến nay nhưng do điều kiện khả năng thu nhập, nuôi dưỡng cháu chưa được đảm bảo, anh Trần Tuấn A thu nhập ổn định có điều kiện khả năng nuôi con chung. Anh chị thống nhất thỏa thuận đề nghị thay đổi anh Trần Tuấn A trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần An Ng, chị Quách Thị Th không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy anh Trần Tuấn A hiện nay thu nhập hàng tháng ổn định đảm bảo cuộc sống bản thân và khả năng nuôi con chung, mặt khác cháu Trần An Ng có nguyện vọng được anh Trần Tuấn A trực tiếp nuôi dưỡng. Như vậy, sự thỏa thuận của chị Quách Thị Th và anh Trần Tuấn A là hoàn toàn tự nguyện phù hợp nguyện vọng của cháu Trần An Ng đúng quy định pháp luật nên cần công nhận.

[3] Về lệ phí việc dân sự: Căn cứ Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Quách Thị Th và anh Trần Tuấn A mỗi người

phải chịu số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí việc dân sự theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 3 Điều 29; Điều 149; Khoản 1 Điều 238; Điều 370; Điều 371 Bộ luật tố tụng dân sự ; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu , miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Quách Thị Th và anh Trần Tuấn A về việc "Yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha , mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn". Giao cháu Trần An Ng, sinh ngày 27 tháng 11 năm 2009 cho anh Trần Tuấn A trực tiếp trông nom, chăm nom, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi, chị Quách Thị Th không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

2. Về lệ phí: Chị Quách Thị Th và anh Trần Tuấn A mỗi người phải chịu số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí việc dân sự do chị Quách Thị Th đã nộp, theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AB/2012/0006294 ngày 28 tháng 8 năm 2019 của chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai . Chị Quách Thị Th và anh Trần Tuấn A đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự: thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Lào Cai;*
- *VKSNDTP;*
- *Chi cục THADSTP;*
- *Người yêu cầu;*
- *Lưu hồ sơ việc dân sự.*

THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thái Hà